TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2026/QĐST - HNGĐ	*Lào Cai, ngày 20 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-LÀO CAI

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 05/2026/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2026, về việc *"Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh: Sần Duy T, sinh năm 19xx.

Chị: Cao Mờ S, sinh năm 20xx.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã Y, tỉnh Lào Cai.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của anh Sần Duy T: Bà Lò Thị Thúy Ng, sinh năm 1992 - Là trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh L.

Địa chỉ: Trụ sở khối 7, phường C, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Sần Duy T và chị Cao Mờ S tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai nay là xã Y, tỉnh Lào Cai là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm không có tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng cãi nhau, mặc dù gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả. Thời gian từ năm 2021, anh chị đã không sống chung, không ai quan tâm đến ai. Đến nay anh chị đều nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, nên có căn cứ công nhận sự thỏa thuận là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh Sần Duy T và chị Cao Mờ S, xác định có 02 con chung là cháu Sầm Ta H, sinh ngày 09 tháng 12 năm 20xx và cháu Sầm Ta B, sinh ngày 07 tháng 5 năm 20xx. Đề nghị công nhận thỏa thuận giao cháu Sầm Ta H cho anh Sần Duy T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Sầm Ta B cho chị Cao Mờ S trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con là phù hợp quy định pháp luật nên cần công nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Anh, chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Sần Duy T và Cao Mờ S thỏa thuận mỗi người chịu số tiền 150.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

Anh: Sần Duy T, sinh năm 19xx.

Chị: Cao Mờ S, sinh năm 20xx.

Quan hệ hôn nhân của anh Sần Duy T và chị Cao Mờ S chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Sầm Ta H, sinh ngày 09 tháng 12 năm 20xx cho anh Sần Duy T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Sầm Ta B, sinh ngày 07 tháng 5 năm 20xx cho chị Cao Mờ S trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Sần Duy T và chị Cao Mờ S thỏa thuận anh Sần Duy T và chị Cao Mờ S, mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do anh Sần Duy T và chị Cao Mờ S đã nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000711 ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận các đương sự đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự; NBVQLIHP;
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, Khu vực 7-Lào Cai;*
- *UBND xã Y, tỉnh Lào Cai;*
- *Phòng THADS khu vực 7;*
- *Lưu Hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà